BÁO CÁO BÀI 6: SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU

Sinh viên: Chu Nhật Anh

MSV: 25023551

I, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI VỀ VIỆC SỬ DỤNG AI

Theo Quyết định số 3499/QĐ-ĐHQGHN ban hành ngày 07/07/2025, nhà trường định hướng quản lý và đưa AI vào giảng dạy chính thức thay vì cấm đoán, cụ thể qua các điểm cốt lõi sau:

- **Học phần bắt buộc từ năm nhất:** Thay thế môn Tin học cơ sở bằng môn **"Nhập môn công nghệ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo" (Mã học phần: VNU1001)**. Đây là môn học bắt buộc (3 tín chỉ, học trực tuyến 100%) áp dụng cho toàn bộ tân sinh viên từ khóa 2025.
- **Đào tạo kỹ năng thực hành chuyên sâu:** Chương trình gồm 7 module, trang bị cho sinh viên từ kỹ năng viết prompt cơ bản (trên ChatGPT, Gemini, Copilot) cho đến các ứng dụng AI chuyên ngành đặc thù (như khối ngành Kỹ thuật - Công nghệ, Kinh tế - Luật...).
- **Nghiêm túc về liêm chính học thuật:** Nhà trường tích hợp riêng một module bắt buộc về **An toàn thông tin và Đạo đức số**. Chính sách nhấn mạnh việc dùng AI như một trợ lý gia tốc hiệu quả, cấm tuyệt đối hành vi lệ thuộc hoàn toàn hoặc dùng AI để gian lận, sao chép nguyên văn.
- **Đánh giá theo năng lực thực chất:** Điểm số được kiểm soát chặt chẽ qua quá trình: 10% chuyên cần, 30% giữa kỳ (trắc nghiệm và bài tập nhóm thực hành AI), 60% cuối kỳ (dự án cá nhân nhỏ). Mọi bài tập đều có tiêu chí chấm (rubric) minh bạch và được kiểm tra chéo qua phần mềm quét đạo văn Turnitin trên LMS.

II, NHẬT KÝ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC TẬP VỚI SỰ HỖ TRỢ CỦA AI

Nhiệm vụ học tập được chọn: Tổng hợp tài liệu, số liệu thống kê thực tế và xây dựng nội dung cho bài báo cáo nghiên cứu chuyên ngành *"Ứng dụng của AI và công nghệ số trong lĩnh vực Khoa học Tự nhiên & Kỹ thuật – Công nghệ"*.

2.1. Nhật ký các Câu lệnh (Prompt) và Đầu ra (Output) của AI

Trong quá trình nghiên cứu, nhóm 38 đã chia nhỏ lộ trình thu thập thông tin thành 3 giai đoạn tương ứng với 3 câu lệnh chuyên biệt:

Giai đoạn 1: Thu thập số liệu vĩ mô về thị trường AI tại Việt Nam

- **Câu lệnh (Prompt) đã dùng:** *"Hãy giúp mình tìm các số liệu thống kê mới nhất năm 2024-2025 về tỷ lệ doanh nghiệp Việt Nam ứng dụng AI theo báo cáo của CPA Australia và dự báo quy mô thị trường từ Statista."*



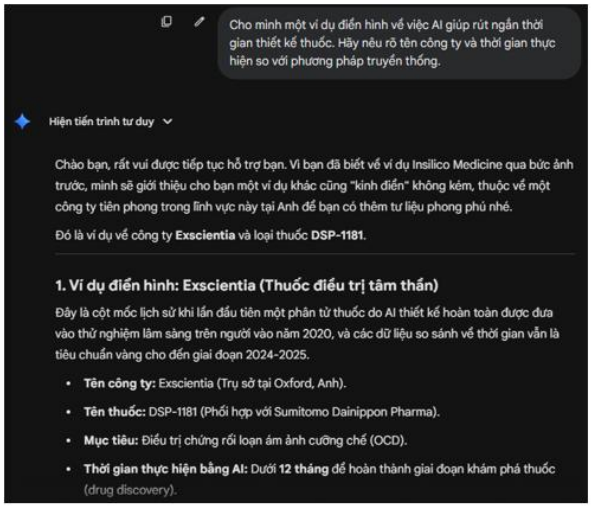


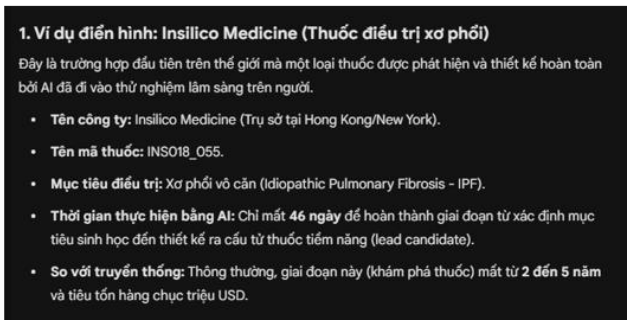
- **Đầu ra của AI (Output):** AI cung cấp số liệu 80% doanh nghiệp Việt Nam đã tích hợp AI trong 12 tháng qua (vượt mức trung bình 69% của khu vực châu Á – Thái Bình Dương). Dự báo quy mô thị trường AI Việt Nam đạt

1,52 tỷ USD vào năm 2030 với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) khoảng 16%.

Giai đoạn 2: Tìm kiếm trường hợp điển hình (Case study) trong phòng thí nghiệm thông minh

- **Câu lệnh (Prompt) đã dùng:** *"Cho mình một ví dụ điển hình về việc AI giúp rút ngắn thời gian thiết kế thuốc. Hãy nêu rõ tên công ty và thời gian thực hiện so với phương pháp truyền thống."*



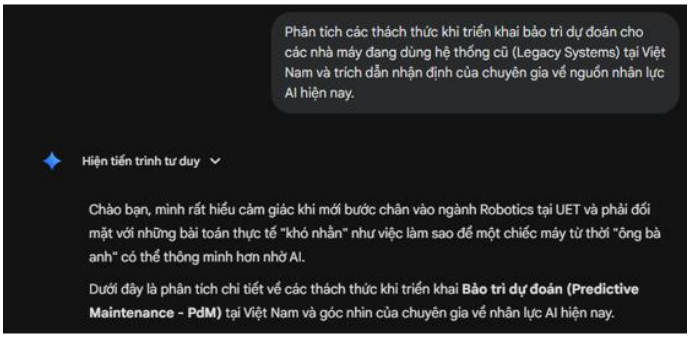


- **Đầu ra của AI (Output):** AI trả về thông tin của hai đơn vị tiên phong: Công ty Insilico Medicine thiết kế thuốc điều trị xơ phổi vô căn (mã INS018_055) thành công trong 46 ngày (phương pháp truyền thống mất 2–5 năm) ; và công ty Exscientia phát triển thuốc tâm thần DSP-1181 dưới 12 tháng.

Giai đoạn 3: Phân tích thách thức hạ tầng và nhân sự kép tại Việt Nam

- **Câu lệnh (Prompt) đã dùng:** *"Phân tích các thách thức khi triển khai bảo trì dự đoán cho các nhà máy đang dùng hệ thống cũ (Legacy Systems) tại*

Việt Nam và trích dẫn nhận định của chuyên gia về nguồn nhân lực AI hiện nay."





- **Đầu ra của AI (Output):** AI phân tích các rào cản về dữ liệu bị nhiễu, máy móc cũ không có cổng kết nối số. Đồng thời trích dẫn nhận định của PGS.TS Nguyễn Xuân Hoài (Viện trưởng Viện Trí tuệ Nhân tạo - ĐHQGHN): Mỗi năm Việt Nam có khoảng 55.000 sinh viên CNTT tốt nghiệp nhưng chỉ có khoảng 30% có năng lực làm việc liên quan trực tiếp đến AI.

2.2. Đánh giá, chỉnh sửa và tích hợp đầu ra của AI

Nhóm không sao chép thụ động kết quả của AI mà tiến hành quy trình thẩm định, bóc tách kỹ thuật nghiêm ngặt trước khi đưa vào báo cáo:

1. **Thẩm định và kiểm chéo thông tin:** Nhóm nhận thấy dữ liệu AI cung cấp có nguy cơ mắc lỗi "ảo giác" (hallucination). Vì vậy, chúng em đã đối chiếu độc lập các con số từ báo cáo *Business Technology Report 2024* của CPA Australia và phát biểu của PGS.TS Nguyễn Xuân Hoài trên các trang báo điện tử chính thống để đảm bảo tính xác thực học thuật.

2. **Chỉnh sửa văn phong phù hợp:** Câu trả lời gốc của AI thường bị lặp từ hoặc mang tính quảng cáo công nghệ thương mại. Nhóm đã chủ động gọt giũa, chuyển đổi thành văn phong kỹ thuật khách quan, cô đọng, phù hợp với góc nhìn thực tế của sinh viên năm nhất Khoa Điện tử viễn thông UET.

III, PHÂN TÍCH CÁC VẤN ĐỀ ĐẠO ĐỨC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SỬ DỤNG AI TRONG HỌC THUẬT

3.1. Ranh giới giữa hỗ trợ hợp lý và gian lận học thuật

Đối với nhóm 38, ranh giới giữa việc "nhờ AI trợ giúp" và "gian lận" được phân định rất rõ ràng qua hành động thực tế:

- Hỗ trợ hợp lý: Là khi chúng em dùng AI như một người hướng dẫn để tìm kiếm số liệu vĩ mô , gợi ý các trường hợp điển hình (case study) , hoặc giải thích các công thức toán lý khó hiểu. Người học vẫn giữ vai trò làm chủ, tự kiểm chứng và tự viết lại bài làm.
- Gian lận học thuật: Là hành vi lười biếng, phó mặc hoàn toàn cho công nghệ bằng cách sao chép nguyên văn (copy-paste) 100% kết quả của AI để nộp bài, hoặc dùng các công cụ xáo trộn từ ngữ nhằm tinh vi qua mặt phần mềm quét đạo văn Turnitin.

Có công cụ AI trong tay rất khác với việc biết dùng AI một cách thông minh và có trách nhiệm.

3.2. Vấn đề về quyền sở hữu trí tuệ và trích dẫn

- Bản chất dữ liệu của AI: AI không tự nghĩ ra kiến thức mới, nó tổng hợp dữ liệu từ hàng tỷ bài viết, sách vở và công sức nghiên cứu của các tác giả con người trên Internet. Do đó, nếu sinh viên lấy văn bản của AI dùng làm của mình mà không khai báo, bản chất là đang "đạo văn gián tiếp".
- Nguy cơ từ lỗi "ảo giác": AI đôi khi đưa ra các thông tin sai lệch hoặc tự bịa ra số liệu với phong thái rất tự tin. Nếu chúng em không có tư duy phản biện để đối soát lại với giáo trình chính thống, bài báo cáo sẽ mất đi hoàn toàn giá trị chân thực khoa học. Việc trích dẫn minh bạch nguồn gốc sử dụng AI

không chỉ là quy định bắt buộc của nhà trường mà còn thể hiện sự tôn trọng chất xám trong môi trường đại học.

3.3. Tác động đến quá trình học tập và phát triển kỹ năng

Sự xuất hiện của AI mang lại cả tác động tích cực lẫn tiêu cực đối với sinh viên năm nhất chúng em:

- Tác động tiêu cực (Nếu lạm dụng): Khiến tư duy bị thụ động, lười suy nghĩ và thui chột khả năng tự giải quyết vấn đề. Nếu quá phụ thuộc vào "chiếc nạng" AI, sinh viên sẽ không thể vượt qua được các kỳ thi viết hoặc các bài kiểm tra thực tế trên lớp.
- Tác động tích cực (Nếu dùng đúng): AI đóng vai trò như một người gia sư công nghệ 24/7. Nó giúp sinh viên kỹ thuật nhanh chóng vượt qua các rào cản ban đầu về cú pháp lệnh lập trình để tập trung vào tư duy giải thuật vĩ mô.

Đúng như nhận định của nhóm: ***"AI không xóa bỏ kỹ sư — AI xóa bỏ kỹ sư không biết dùng AI"***. Việc học cách đặt câu hỏi đúng (prompt engineering) và tư duy phản biện chính là kỹ năng kép bắt buộc phải rèn luyện ngay từ năm thứ nhất.

IV, BỘ NGUYÊN TẮC CÁ NHÂN VỀ CÁCH SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG HỌC TẬP

Để đảm bảo liêm chính học thuật và phát triển năng lực tư duy tự thân trong môi trường số, mình tự thiết lập bộ 6 nguyên tắc bất biến khi làm việc với AI như sau:

- **Nguyên tắc 1: Luôn tự nghiên cứu độc lập trước.** Mình luôn chủ động đọc và tìm hiểu kỹ tài liệu, giáo trình môn học trước khi tìm đến sự trợ giúp của AI. Mình chỉ sử dụng AI ở bước sau để gợi ý thêm ý tưởng hoặc giải thích các khái niệm khó, các lỗi phức tạp.
- **Nguyên tắc 2: Giữ vững vai trò "cầm lái" tư duy.** Ý thức được AI chỉ là một "cánh buồm" hỗ trợ, còn bản thân mới là người "cầm lái", mình cam kết

sử dụng công cụ này để bản thân thông minh hơn chứ không phải để lười biếng hơn. Quyết không để việc phụ thuộc vào công nghệ làm mai một đi khả năng sáng tạo và tư duy phản biện của chính mình.

- **Nguyên tắc 3: Nói không với sao chép nguyên văn.** Mình tuyệt đối không sao chép nguyên văn (copy-paste) câu trả lời do AI tạo ra để nộp bài. Mình không coi AI là tác giả hay đồng tác giả, và không bao giờ nộp một sản phẩm do AI viết hoàn toàn mà không qua quá trình tự soạn thảo bằng ngôn ngữ của chính mình.
- **Nguyên tắc 4: Kiểm chứng và đối soát thông tin nghiêm ngặt.** Nhận thức rõ rủi ro AI có thể gặp lỗi "ảo giác" hoặc tự bịa đặt dữ liệu và nguồn dẫn, mình luôn kiểm tra chéo, đối soát mọi thông tin nhận được từ máy móc với các nguồn tin, giáo trình chính thống trước khi sử dụng.
- **Nguyên tắc 5: Minh bạch và khai báo chuẩn mực.** Mình luôn công khai và khai báo rõ ràng các phần nội dung hoặc công cụ AI đã tham gia hỗ trợ trong bài làm (ví dụ như hỗ trợ gỡ lỗi code hoặc tìm cấu trúc bài luận) theo đúng quy định.
- **Nguyên tắc 6: Tự chịu trách nhiệm cho sản phẩm cuối cùng.** Mình hiểu rõ bản thân là tác giả duy nhất của bài nộp. Vì vậy, mình phải tự mình đánh giá tính đúng đắn của sản phẩm và chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với mọi sai sót hay lỗi thông tin phát sinh.